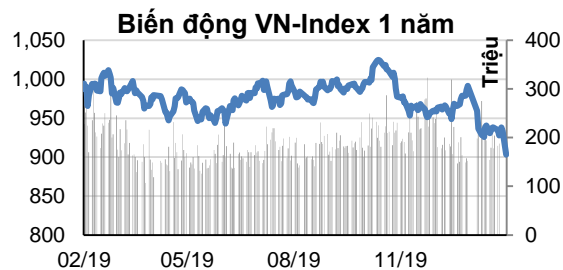


Biến động thị trường

	25/02	1N (%)	1T (%)
VN Index	909.67	0.7%	-8.2%
GTGD	3,607	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-111	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	25/02	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	1.83%	1.26%	2.17%
Lãi suất TPCP 3 năm	1.95%	1.58%	2.34%
Lãi suất TPCP 10 năm	2.94%	3.17%	3.68%
Dầu WTI (USD/thùng)	51.25	54.19	58.01
Vàng (USD/oz)	1,651	1,572	1,455

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	01/20	12/19	11/19
CPI (% n/n)	6.43	5.23	3.52
IIP (% n/n)	-5.51	6.20	5.41
Xuất khẩu (% n/n)	-13.9	10.15	4.66
Nhập khẩu (% n/n)	-10.2	10.98	-0.87

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	14.2	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hieut.ttm@kisvn.vn

CTG tăng trần trở lại

Thị trường chứng khoán Việt Nam hồi phục trở lại khi lực cầu tăng mạnh trên nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng. Một diễn biến khác, COVID-2019 tiếp tục lây nhiễm nhanh chóng ở Hàn Quốc với hơn 10 người chết và hơn 970 người bị lây nhiễm, tính theo số liệu này 25/02/2020.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 0,7%, đóng cửa ở mức 909.67 điểm. Khối lượng giao dịch suy giảm còn 221 triệu cổ phiếu, tương đương 3,607 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tích cực với 179 mã tăng so với 119 mã giảm, hàm ý sự tích cực. Bên cạnh đó, chỉ số HNX-Index cũng tăng 2.38% lên 106.66 điểm do ACB tăng 4.6%, đây là cổ phiếu đóng góp lớn nhất trong chỉ số.

Ngành ngân hàng dẫn dắt thị trường nhờ BID (+5.4%), HDB (+2.8%), TCB (+3.3%), MBB (+3.5%), STB (+2.8%), VPB (+5.6%), đặc biệt CTG tăng trần. Trong khi đó, một số cổ phiếu chứng khoán và vật liệu xây dựng tăng tốc, nổi bật như SSI (+0.9%), VND (+1.1%), HPG (+1.8%) và HSG (+1.4%).

Ngoài ra, một số thành phần của VN30-Index bứt phá trên 1% như BVH (+1.6%), CTD (+2.4%), FPT (+2.8%), PNJ (+2.2%), REE (+1.7%) và VNM (+1.5%).

Ngược lại, áp lực bán đẩy ngành năng lượng đi xuống với sự suy yếu từ GAS (-1.1%), PVT (-2.3%) và POW (-0.5%). Bên cạnh đó, HVN (-4.6%) và VJC (-0.8%) chìm trong sắc đỏ khi các hãng này hạn chế tần suất khai thác các chuyến bay đến Hàn Quốc.

Các nhà đầu tư nước ngoài quay lại bán ròng với giá trị 111 tỷ đồng trên sàn HSX. VCB, HAG và NVL bị bán nhiều nhất với giá trị ròng lần lượt là 68 tỷ đồng, 18 tỷ đồng và 12 tỷ đồng. Về phía mua, VNM, CTG và VIC đứng đầu danh sách.

Bất chấp sự phục hồi mạnh, tâm lý thị trường vẫn có sự thận trọng vì các tác động tiêu cực của Covid-2019 đối với nền kinh tế toàn cầu sau khi dịch bùng phát ở Hàn Quốc và Ý. Do đó, các nhà đầu tư cần thận trọng, đứng ngoài quan sát và chờ đợi tín hiệu tiếp theo.

Điểm tin

Hành động của ngân hàng nhà nước nhằm hỗ trợ cho nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh COVID-19. Vào thứ 2 vừa rồi, ngân hàng nhà nước đã ban hành Văn bản số 1117/NHNN-TD về việc yêu cầu các tổ chức tín dụng thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua những khó khăn do dịch bệnh. Ở thời điểm hiện tại, đợt đại dịch đang diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nặng nề đến các hoạt động sản xuất và kinh doanh trên toàn Việt Nam. Theo chỉ đạo của ngân hàng nhà nước, các ngân hàng phải chủ động ước tính các tổn thất trong hoạt động của doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh khi nhận được yêu cầu hỗ trợ từ các doanh nghiệp trên, từ đó thực hiện các biện pháp cần thiết như cơ cấu lại các khoản nợ gốc đến hạn, miễn giảm lãi, giữ nguyên nhóm nợ cho đến hết quý 1. (SBV)

ETF SSIAM VNFIN LEAD sẽ được hoạt động. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam đã cấp giấy chứng nhận thành lập quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD, được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý tài sản SSI (SSIAM). ETF SSIAM VNFIN LEAD dựa trên chỉ số Vietnam Leading Financial Index với quy mô ban đầu dự kiến là 25-30 triệu USD. (cafef.vn)

Thông kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
VN-Index	909.67	6.33	0.7%	SL CP tăng giá	179
KLGD ('000 cổ phiếu)	221,123	-70,759	-24.2%	SL CP giảm giá	119
GTGD (tỷ VND)	3,607	-1,273	-26.1%	SL CP không đổi	82

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
BID	48,800	2,500	2.92
CTG	26,100	1,700	1.84
VPB	28,300	1,500	1.07
VNM	108,000	1,600	0.81
TCB	22,200	700	0.71

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	86,200	-1,000	-1.078
VHM	83,100	-900	-0.877
GAS	83,000	-900	-0.501
HVN	23,900	-1,150	-0.474
TCH	38,750	-2,800	-0.296

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
CTG	26,100	9.76	244.9
MBB	20,800	11.93	241.3
VPB	28,300	6.05	163.4
VNM	108,000	1.20	129.1
HPG	23,100	5.30	121.4

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	2.7%	0.31
Tài chính	2.5%	6.66
Nguyên vật liệu	1.4%	0.45
TD thiết yếu	0.6%	0.78
Năng lượng	0.4%	0.09

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Công nghiệp	-0.7%	-0.56
Dịch vụ tiện ích	-0.6%	-0.45
Bất động sản	-0.4%	-0.98
Y Tế	-0.3%	-0.03
Khác	-0.1%	-0.00

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
HNX-Index	106.66	2.49	2.4%	SL CP tăng giá	119
KLGD ('000 cổ phiếu)	50,781	-20,982	-29.2%	SL CP giảm giá	63
GTGD (tỷ VND)	626	-139	-18.2%	SL CP không đổi	183

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	25,100	1,100	1.77
SHB	7,300	200	0.27
PVS	15,700	300	0.07
VCS	68,000	2,000	0.07
IDJ	16,700	1,500	0.05

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIF	17,200	-800	-0.03
MBG	16,500	-800	-0.02
TV3	29,200	-3,200	-0.01
VNT	38,500	-4,200	-0.01
IVS	8,200	-400	-0.01

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	25,100	8.28	201.9
SHB	7,300	14.03	100.6
PVS	15,700	2.18	33.4
NVB	8,900	2.73	23.9
VCS	68,000	0.27	18.0

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	3.4%	2.12
Bất động sản	2.0%	0.07
Nguyên vật liệu	1.7%	0.07
Năng lượng	1.2%	0.07
TD thiết yếu	1.2%	0.05

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	-3.2%	-0.01
Khác	-1.9%	-0.02
Dịch vụ tiện ích	-0.3%	-0.00

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	108,000	164.0	115.3	48.7
CTG	26,100	19.6	0.6	19.0
VIC	107,000	30.3	14.9	15.4
SBT	21,900	10.0	0.2	9.8
BID	48,800	4.1	1.8	2.3

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCB	86,200	10.1	78.8	-68.7
HAG	3,350	0.1	18.3	-18.3
NVL	53,700	0.0	12.2	-12.2
VRE	29,200	0.9	13.0	-12.1
PVT	12,500	3.0	12.5	-9.5

HNX

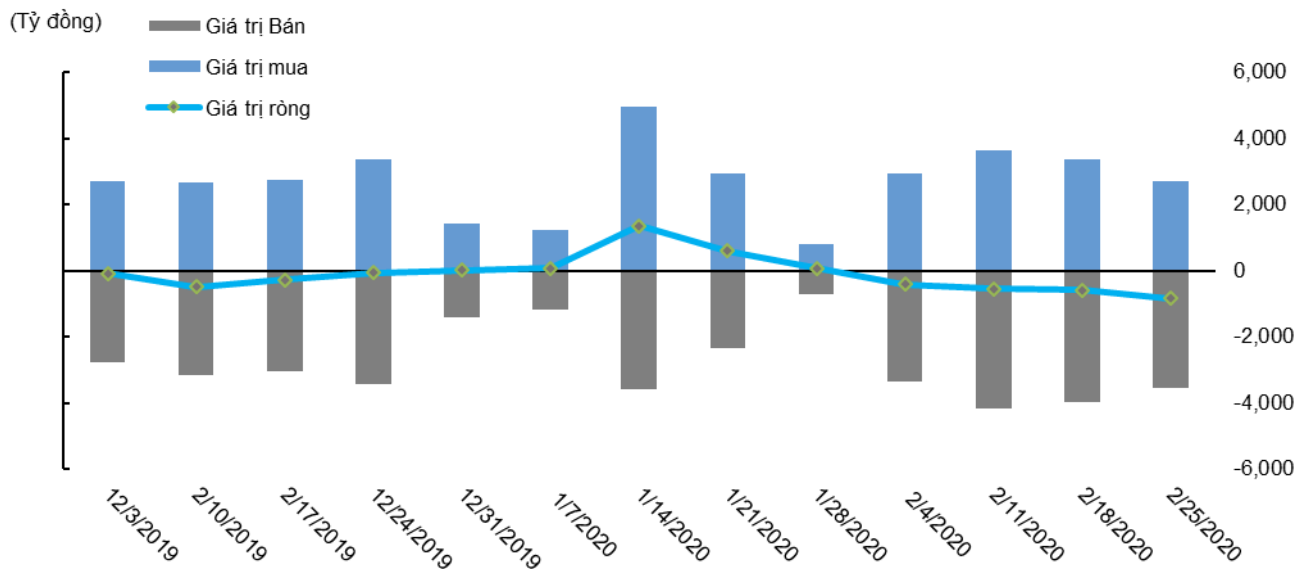
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	15,700	5.6	3.5	2.1
TNG	14,100	0.3	0.0	0.3
SD6	2,300	0.2	0.0	0.2
NBC	6,500	0.1	0.0	0.1
WCS	154,000	0.2	0.1	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
DGC	24,600	0.0	8.9	-8.9
SHS	6,700	0.4	5.2	-4.8
SHB	7,300	0.7	3.6	-2.9
VCS	68,000	0.0	0.7	-0.7
PVI	31,200	0.0	0.2	-0.1

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
26/02/2020	22/03/2020	AAM	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/02/2020	09/03/2020	AAM	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
26/02/2020	17/03/2020	BSQ	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/02/2020	17/04/2020	EID	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/02/2020	06/03/2020	EID	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13%	1,300
26/02/2020	28/03/2020	QNS	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/02/2020	25/03/2020	TCM	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
26/02/2020	25/03/2020	TCM	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/02/2020	17/03/2020	VGL	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/02/2020		VHL	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/02/2020		VNH	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
27/02/2020		ATA	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		BCC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	14/04/2020	BDB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7%	700
27/02/2020	26/03/2020	BDB	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	27/03/2020	BRC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	29/04/2020	CMC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	31/03/2020	DGW	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		EVF	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	14/04/2020	GAS	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		HLY	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		LMC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		LPB	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		NGC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		PBT	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		RGC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		SAV	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	24/04/2020	STB	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	14/04/2020	THT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		TLT	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	10/04/2020	TNS	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020	08/04/2020	VTO	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/02/2020		VTV	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		

28/02/2020	21/03/2020	APL	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	19/03/2020	BAX	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	21/03/2020	BSD	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	03/04/2020	BSL	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	24/03/2020	BTT	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	28/03/2020	CAT	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	09/04/2020	CIG	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020		DAC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	26/03/2020	DAD	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	20/03/2020	DAD	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
28/02/2020	28/03/2020	DGC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	17/04/2020	DTV	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
28/02/2020		FDC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020		FIR	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020		HOM	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	29/03/2020	HPG	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
28/02/2020	24/04/2020	HTE	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	02/04/2020	KMT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	19/03/2020	MGG	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	29/03/2020	QST	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020		TDH	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020		VE2	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	28/03/2020	VGS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020	17/03/2020	VHD	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/02/2020		VIH	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		

Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
25/03/2020	VCP	CTCP Đầu tư XD&PT năng lượng Vinaconex	570.0	3,932,400	44,988	-
10/03/2020	KLM	CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh	38.9	2,367,040	26,000	-
09/03/2020	MTV	CTCP Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu	54.0	1,566,000	35,100	-
03/03/2020	BTU	CTCP Công trình Đô thị Bến Tre	36.0	864,000	14,630	-

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.